TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01/2022/QĐST-DS	*Tân Kỳ, ngày 15 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS năm 2015, Điều 25, Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị T. Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1971.

Nơi cư trú: xóm Đ, xã T, huyện Tân Kỳ, Nghệ An.

Bị đơn: Ông Trương Văn M. Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1979.

Nơi cư trú: xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Minh T. Sinh năm: 1962. Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. (*Ủy quyền tham gia tố tụng cho chị Trịnh Thị T theo giấy ủy quyền lập ngày 01/4/2022*)

Chị Trương Thị C. Sinh năm: 1982. Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Anh Trương Văn M thỏa thuận trả nợ cho chị Trịnh Thị T số tiền nợ gốc: **118.000.000**đồng (*Một trăm mười tám triệu đồng*) theo giấy vay nợ lập

ngày 02/4/2015 âm lịch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về án phí: Anh Trương Văn M phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **2.950.000**đồng (*Hai triệu chín trăn năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn trả cho chị Trịnh Thị T số tiền **2.950.000**đồng (*Hai triệu chín trăn năm mươi nghìn đồng*) đã nộp dự phí tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008020 ngày 03/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Tân Kỳ;
- Chi cục THADS H. Tân Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).